

Số: **10741**/TB-SNNMT

Thái Nguyên, ngày **27** tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 21 mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 1)

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1312/QĐ-SNNMT ngày 22/8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 21 mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-SNNMT ngày 22/8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Tổ đánh giá, chấm điểm lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 21 mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 1);

Căn cứ biên bản họp của Tổ đánh giá, chấm điểm lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 21 mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 1) ngày 27/8/2026.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thông báo:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Quyền khai thác khoáng sản đối với 21 mỏ khoáng sản thuộc Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (đợt 1).

2. Giá khởi điểm:

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ	Địa điểm (xã, phường)	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (G _{kd})
1	Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường	Mỏ đá vôi Làng Mới 2	Quang Sơn	8,12	3%

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ	Địa điểm (xã, phường)	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (G _{kd})
2	“	Mỏ đá vôi Trúc Mai 1	Võ Nhai	7,33	3%
3	“	Mỏ đá vôi Minh Lập	Đồng Hỷ	26,22	3%
4	“	Mỏ đá vôi Trúc Mai 2	Võ Nhai	15,65	3%
5	“	Mỏ đá vôi Xuân Quang 3.2	Quang Sơn	11	3%
6	“	Mỏ đá vôi Hang Trai 3	Văn Lãng	13,5	3%
7	“	Mỏ đá vôi Hiên Bình 1	La Hiên	18	3%
8	“	Mỏ đá vôi Xóm Dầu 1	Phú Lương	5,24	3%
9	“	Mỏ đá vôi Đồng Luông	Chợ Mới	6,8	3%
10	“	Mỏ đá vôi Đèo Vai 1	Chợ Mới	12,2	3%
11	“	Mỏ đá vôi Bản Lệnh 1	Hiệp Lực	20	3%
12	“	Mỏ đá vôi Bản Giang	Hiệp Lực	24,6	3%
13	“	Mỏ đá vôi Bản Slành - Nà Y	Bằng Vân	6	3%
14	“	Mỏ đá vôi Lân Đăm 4	Quang Sơn	6,94	3%
15	Đá cát kết (đá cát bột kết)	Mỏ đá cát kết xóm Đường Gòong	Vô Tranh	7,3	3%
16	Cát sỏi	Mỏ cát sỏi xóm Đồng Vòng và xóm Lâm Giang	Phú Thịnh	19,42	5%
17	Đất san lấp	Mỏ đất san lấp xóm Đồng Sầm và Đồng Bực	An Khánh	27	3%

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ	Địa điểm (xã, phường)	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (G_{kd})
18	Đất san lấp	Mỏ mỏ đất san lấp khu vực xã Phú Thịnh	Phú Thịnh	44,32	3%
19	Đất san lấp	Mỏ đất san lấp Đoàn Kết	Chợ Mới	20,61	3%
20	Đất sét làm gạch, ngói	Mỏ đất sét làm gạch ngói khu vực xóm 3	An Khánh	17,53	5%
21	Thạch anh	Mỏ thạch anh Nà Khoang	Nà Phặc	28,33	2%

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Tổng số điểm: 99 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): không có.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng – CN Thái Nguyên
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	18,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5,0

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng – CN Thái Nguyên
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0	2,0

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng – CN Thái Nguyên
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	56,0	42,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15,0	12,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>		12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>		
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>		
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0	
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	7,0	4,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>		4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>		
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>		
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0	
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i>	7,0	4,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>		4,0
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>		
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>		
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0	
4.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</i>	3,0	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất</i>	3,0	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề</i>		

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng – CN Thái Nguyên
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i>		
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7,0	4,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>		4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>		
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>		
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	3,0	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>		
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0	
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>		4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4,0	3,0
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>		
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>		3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0	
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>		
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>		
8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	3,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>		3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>		

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên	Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng – CN Thái Nguyên
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0	0,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá; tài sản cùng loại xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung năm 2024	3,0	0,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2,0	0,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại tỉnh Thái Nguyên, không bao gồm trụ sở chi nhánh	3,0	0,0
	Tổng	99	76

Ghi chú: Công ty đấu giá hợp danh Hùng Dũng - Chi nhánh Thái Nguyên không đáp ứng tiêu chí I do không có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Việc chấm điểm các tiêu chí II, III, IV, V nhằm thể hiện kết quả đánh giá hồ sơ theo khoản 3 Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP; kết quả tổng điểm không được sử dụng làm căn cứ lựa chọn khi tổ chức không đáp ứng tiêu chí I.

Thông báo này được công khai trên trang thông tin điện tử của Tỉnh và Cổng đấu giá tài sản quốc gia (<http://dgt.s.moj.gov.vn>).

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp (phối hợp);
- Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở (đ/c Hà);
- Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên (đề nghị đăng tải trên website trang thông tin điện tử tỉnh);
- Trung tâm Khuyến nông và Môi trường (phối hợp đăng tải trên website trang thông tin điện tử Sở);
- Lưu: VT, PĐCKS.ThànhND.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Sơn Hà